

CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO DU LỊCH & TỔ CHỨC SỰ KIỆN BẢO NGUYỄN

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH QUẢNG CÁO DU LỊCH & TỔ CHỨC SỰ KIỆN BẢO NGUYỄN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAO NGUYEN EVENT ORGANIZATION & TOURISM ADVERTISEMENT LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt: BAO NGUYEN EVENT CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108776528

3. Ngày thành lập: 10/06/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 7 ngách 23 ngõ 105 Doãn Kế Thiện, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
2.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
3.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
4.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
5.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
6.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
8.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
9.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
10.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
14.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
15.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
16.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

17.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
18.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
19.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
20.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4931
21.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô	4932
22.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
23.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, chứng khoán)	7020
24.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
25.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
27.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
28.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
29.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; Trừ bán lẻ tem và tiền kim khí, vàng)	4773
30.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản	6820

31.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động môi giới thương mại, sắp xếp có mục đích và bán ở mức nhỏ và trung bình, bao gồm cả thực hành chuyên môn, không kể môi giới bất động sản;	7490
32.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
33.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
34.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
35.	Dịch vụ đóng gói	8292
36.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
37.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
38.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
39.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
40.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
41.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310(Chính)
42.	Phá dỡ	4311
43.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
44.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, vũ trường, karaoke)	5610
45.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
46.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
47.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
48.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
49.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm;	5590
50.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
51.	In ấn (Trừ các loại nhà nước cấm)	1811
52.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ rập khuôn tem)	1812
53.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Trừ các hoạt động vận tải hàng không)	5229
54.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
55.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
56.	Đại lý du lịch	7911

57.	Điều hành tua du lịch	7912
58.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
59.	Cung ứng lao động tạm thời (Không bao gồm cung ứng, môi giới lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động đi nước ngoài)	7820
60.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (Không bao gồm cung ứng, môi giới lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động đi nước ngoài)	7830
61.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giấy, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đồ thị; - Hoạt động trang trí nội thất	7410
62.	Hoạt động nhiếp ảnh (Trừ Hoạt động của phóng viên ảnh)	7420
63.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Không bao gồm: hoạt động của nhà báo, sản xuất phim)	9000
64.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
65.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
66.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình(Trừ sản xuất phim)	5911
67.	Lập trình máy vi tính	6201
68.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
69.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
70.	Cho thuê băng, đĩa video (Trừ các loại nhà nước cấm)	7722
71.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang;	9329
72.	Cho thuê xe có động cơ	7710

6. Vốn điều lệ: 1.200.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN TÀI	Tổ 3, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	720.000.000	60,000	013640253	
2	NGUYỄN THỊ NỮ	Tổ 3, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	480.000.000	40,000	035187001818	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN TÀI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/06/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013640253

Ngày cấp: 22/05/2013

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 3, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 3, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội